| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14/02/2019
*"V/v tranh chấp ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Liên
Bà Dương Thị Kim Hồng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:*** Bà Đàm Thị Hạnh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 02năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 146/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017, về việc " Tranh chấp ly hôn''. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐ - ST ngày 23/01/2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày 11/6/1976.
Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã B, huyện G, Hải Dương.
Hiện đang lao động tại Đài Loan.
Người đại diện theo ủy quyền của chị Th nhận văn bản tố tụng: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954.
Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã B, huyện G, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn: Anh Heo Sang S, sinh ngày 05/01/1961.
Quốc tịch: Hàn Quốc.
Địa chỉ: Số 168 Bujeon – dong Busanjin – gu Busan – si, Hàn Quốc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai - Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:* Chị và anh Heo Sang S (Quốc tịch Hàn Quốc) tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 17/10/2008 tại cơ quan xử lý Daejeon, văn phòng Jung – gu và được Sở tư pháp tỉnh Hải Dương cấp giấy xác nhận số 1975 ngày 14/11/2008, về việc đã ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền nước ngoài. Sau khi làm thủ tục ghi chú kết hôn tại Việt Nam, anh Heo Sang S đã trở về Hàn Quốc sinh sống, còn chị ở lại Việt Nam, hai bên không chung sống với nhau ngày nào. Chị đã tìm cách liên lạc với anh

Heo Sang S nhưng không được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Heo Sang S.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Th xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện hiện nay chị đang lao động tại Đài Loan, nên chị đề nghị được giải quyết vắng mặt tất cả các giai đoạn tố tụng, đồng thời ủy quyền cho bố đẻ là ông Nguyễn Văn T nhận và nộp các văn bản tố tụng cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị Th và anh Heo Sang S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Th được ly hôn anh Heo Sang S.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1].Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Th cung cấp địa chỉ của anh Heo Sang S tại: Số 168 Bujeon – dong Busanjin – gu Busan – si, Hàn Quốc là địa chỉ khi đăng ký kết hôn. Ngoài địa chỉ trên chị Th không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của Đại Hàn Dân Quốc nhưng không thực hiện được vì địa chỉ không đầy đủ. Ngày 22 tháng 10 năm 2018 Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã gửi công văn số 30/2018/CV-TA cho Đại Sứ Quán Việt Nam tại Hàn Quốc, đề nghị đăng toàn bộ nội dung yêu cầu ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Heo Sang S lên cổng thông tin điện tử của cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại nước ngoài, đồng thời đăng thông báo trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, thời gian đã hơn 1 tháng. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228; điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt chị Th và anh Heo Sang S.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Th và anh Heo Sang S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/10/2008 tại cơ quan xử lý Daejeon, văn phòng Jung – gu ( Hàn Quốc), được Sở tư pháp tỉnh Hải Dương cấp giấy xác nhận số 1975 ngày 14/11/2008, về việc đã ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền nước ngoài, do

vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh Heo Sang S về Hàn Quốc sinh sống còn chị Nguyễn Thị Th sống tại Việt Nam. Kể từ khi kết hôn đến nay đã hơn 10 năm nhưng hai vợ chồng chưa chung sống cùng nhau, mỗi người một nơi, vợ chồng không có trách nhiệm với nhau. Như vậy, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th.

- *Về con chung, tài sản chung, nợ chung*: Chị Th xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3].Về án phí: Chị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên*:

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Heo Sang S.

2. Về án phí: chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0002859 ngày 22 tháng 11 năm 2017 tại chi Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Th đã nộp đủ án phí.

3.Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Th, anh Heo Sang S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**( Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**